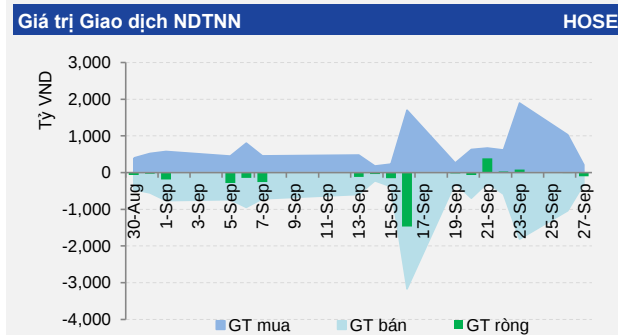
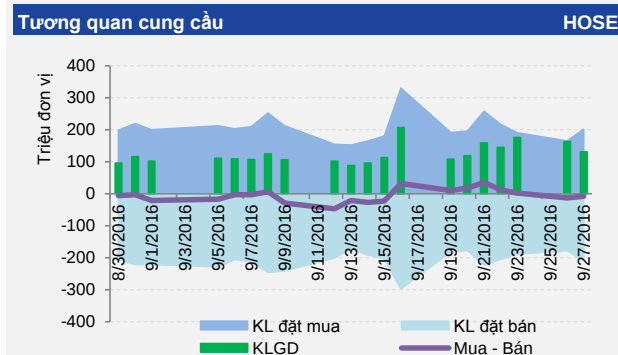


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/9/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	684.89	83.48
% Thay đổi	↑ 1.16%	↑ 0.45%
KLGD (CP)	130,520,085	37,545,981
GTGD (tỷ đồng)	2,616.80	471.29
Tổng cung (CP)	209,584,140	59,956,200
Tổng cầu (CP)	201,571,300	63,195,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,898,980	633,141
KL mua (CP)	5,384,360	452,110
GTmua (tỷ đồng)	212.65	9.69
GT bán (tỷ đồng)	315.25	9.70
GT ròng (tỷ đồng)	(102.60)	(0.01)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.01%	11.4	2.1	3.5%
Công nghiệp	↑ 1.05%	14.1	2.3	24.8%
Dầu khí	↑ 2.34%	9.0	0.8	1.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ 0.00%	20.8	4.9	1.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.45%	84.6	3.3	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.19%	19.1	6.1	20.2%
Ngân hàng	↑ 2.32%	14.1	1.5	6.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.71%	11.5	2.1	16.2%
Tài chính	↑ 1.79%	22.7	2.6	22.5%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.94%	17.9	2.9	1.7%
VN - Index	↑ 1.16%	16.5	3.3	85.5%
HNX - Index	↑ 0.45%	10.8	1.7	14.5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch hôm nay tiếp tục là một phiên giao dịch tích cực khi kết thúc với sắc xanh trên cả hai sàn. VN-Index kết phiên với mức tăng 7,85 điểm (1,16%) lên mức 684,89 điểm, đây là mức đỉnh cao nhất của VN-Index từ tháng 3 năm 2008 đến nay. HNX-Index kết phiên với mức tăng 0,38 điểm (0,45%) lên mức 83,48 điểm. Phiên hôm nay bắt đầu với đôi chút lưỡng lự của nhà đầu tư nhưng ngay sau đó lực cầu mạnh mẽ trong phần lớn thời gian của phiên giao dịch đã nâng chỉ số lên đạt mức đỉnh mới trong 8 năm nay. Thanh khoản trên sàn HOSE đạt mức trung bình với 2.622 tỷ đồng tương ứng với 131 triệu cổ phiếu. Thanh khoản ở sàn HNX cũng đạt mức trung bình với 471 tỷ đồng giao dịch tương ứng với 38 triệu cổ phiếu khớp lệnh. Độ rộng thị trường phiên hôm nay tích cực hơn so với phiên hôm qua với sắc xanh chiếm đa số trên cả 2 sàn. Trên HOSE, có 144 mã tăng giá, 40 mã đứng giá và 121 mã giảm giá. Trên HNX, có 99 mã tăng giá, 91 mã đứng giá và 80 mã giảm giá.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mặc dù VN-Index đã có 7 phiên tăng điểm liên tiếp và đóng cửa hôm nay tại mức cao nhất trong 8 năm qua tuy nhiên việc thanh khoản chỉ đạt mức trung bình cho thấy tâm lý của nhà đầu tư khá thận trọng khi chỉ số đang ở mức cao. Trong phiên ngày mai nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục giao dịch tích cực để hướng đến vùng 690 điểm. Hiện tại chỉ số đang có vùng hỗ trợ khá vững ở quanh mốc 670 điểm. Trong ngắn hạn nhà đầu tư nên hạn chế mua đuổi cổ phiếu với giá cao trong giai đoạn này. Nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục giải ngân vào những mã cổ phiếu kỳ vọng có kết quả kinh doanh tốt trong 6 tháng cuối năm.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Chỉ số giảm điểm nhẹ trong phiên mở cửa, nhưng trong phần lớn thời gian giao dịch còn lại, lực mua đã kéo chỉ số kết phiên với sắc xanh. Hết phiên, VN-Index tăng 7,85 điểm (1,16%) lên mức 684,89 điểm. Thanh khoản đạt mức trung bình với 2.622 tỷ đồng tương ứng với 131 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/9/2016

Những mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của chỉ số hôm nay là: VCB tăng 1.000 đồng, BID tăng 850 đồng, VIC tăng 1.250 đồng, BVH tăng 2.400 đồng, GAS tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.000 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số HNX-Index đã hồi phục trong phiên hôm nay với mức tăng 0,38 điểm (0,45%) lên mức 83,48 điểm. Thanh khoản thị trường đạt mức trung bình với 471 tỷ đồng tương ứng với 38 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

Những cổ phiếu đóng góp nhiều vào mức tăng của chỉ số phiên hôm nay là: PVS tăng 400 đồng, VCG tăng 400 đồng, DBC tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, PTI giảm 1.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với 102,6 tỷ đồng tương ứng với 5,5 triệu cổ phiếu. Mã bị bán ròng nhiều nhất là VNM với 270 nghìn cổ phiếu tương ứng với 38 tỷ đồng, tiếp sau là HPG với 738 nghìn cổ phiếu tương ứng với 34 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 414 nghìn cổ phiếu tương ứng với 15,9 tỷ đồng, tiếp theo là BVH với 13,1 tỷ đồng tương ứng với 188 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với 13,5 tỷ đồng tương ứng với 181 nghìn cổ phiếu. Mã bị bán ròng nhiều nhất là IVS với 134,8 nghìn cổ phiếu tương ứng với 2 tỷ đồng, theo sau là BCC với 1,9 tỷ bán ròng tương ứng với 101,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 96,9 nghìn cổ phiếu tương ứng với 1,9 tỷ đồng.

TIN VĨ MÔ TRONG NGÀY

Nông nghiệp giảm sút, ADB dự báo tăng trưởng của Việt Nam thấp hơn nhiều mục tiêu Chính phủ

Theo báo cáo cập nhật triển vọng Kinh tế châu Á (ADOU) 2016 của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), kinh tế Việt Nam năm 2016 sẽ tăng trưởng 6% và năm 2017 là 6,3%. Những số liệu này thấp hơn so với số liệu được ADB đưa ra vào tháng 3, lần lượt là 6,7% và 6,5%.

Các ngân hàng lớn đồng loạt giảm lãi suất huy động

Theo NHNN, từ ngày 26/9 một số NHTMNN lớn như Vietcombank, Vietinbank, BIDV đã điều chỉnh giảm 0,3% - 0,5% lãi suất huy động tiền VND kỳ hạn dưới 12 tháng xuống mức từ 5,5% - 6,5%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số kết phiên với cây nến xanh lớn với giá đóng của cao nhất phiên đã thể hiện lực mua áp đảo lực bán trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch. Trong phiên hôm nay, thị trường đã vượt được qua mức kháng cự 680 điểm của vùng đỉnh cũ, đây là tín hiệu tích cực cho thị trường trong trung hạn. Hiện tại, thị trường đã tạo được nền giá vững chắc ở mốc hỗ trợ 670 điểm. ADX đang đi lên cùng với việc +DI cắt lên trên -DI cho tín hiệu tích cực lên thị trường. MACD và Stochastic vẫn cho tín hiệu tích cực lên thị trường. Quan điểm của chúng tôi là tích cực cho thị trường trong trung hạn sẽ tiếp tục đi lên để hướng đến những đỉnh mới. Tuy nhiên, trong quá trình đi lên, sẽ có những phiên rung lắc, nhà đầu tư cần thận trọng.

HNX-Index:



Chỉ số HNX-Index đã phục hồi trong phiên hôm nay với mức tăng tốt và thanh khoản thị trường ở mức trung bình. Chỉ số sẽ tiếp tục dao động trong vùng 82,9-83,8 điểm. ADX vẫn ở mức thấp thể hiện xu hướng chưa rõ ràng của chỉ số. Mặt khác, MACD và Stochastic bắt đầu cho tín hiệu trung tính lên chỉ số. Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến của chỉ số trong các phiên tới để có quyết định chính xác.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm nhẹ

Tới 15h00 chiều 27/9, giá vàng trên thị trường trong nước quay đầu giảm. Vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức: 36,14 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,21 triệu đồng/lượng (bán ra), giảm 30 ngàn đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều qua.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 27/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.943 đồng, giảm 3 đồng so với hôm trước trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng nhẹ

Cuối phiên này, trên Sàn giao dịch kim loại COMEX (Mỹ), giá vàng kỳ hạn giao tháng 12/2016 tăng 0,2% lên 1.344,10 USD/ounce. Trên thị trường châu Á, tính đến 9 giờ 14 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng thế giới giao ngay ở mức 1.335,6 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD chưa ngừng giảm

Tỷ giá ngoại tệ ngày 27/9 diễn biến theo xu hướng USD giảm phiên thứ 4 liên tiếp so với các đồng tiền chủ chốt như euro và yen Nhật nhưng cũng có thể biến động rất mạnh ngay trong ngày hôm nay.

Giá dầu thế giới tăng

Giá dầu thô ngọt nhẹ (WTI) kỳ hạn giao tháng 11/2016 trên sàn New York tăng 1,45 USD, tương ứng 3,3%, lên 45,93 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 11/2016 trên sàn London tăng 1,46 USD, tương đương 3,2%, lên 47,35 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ chìm trong sắc đỏ

Tại New York, cả ba chỉ số Dow Jones, S&P 500 và Nasdaq cùng giảm 0,9% xuống khép phiên ở các mức lần lượt là 18.094,83 điểm, 2.146,10 điểm và 5.257,49 điểm.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngày mua	Vùng giá khuyến nghị mua	Giá hiện tại	Hiệu suất	Stoploss	Mục tiêu	Thời gian khuyến nghị	Ghi chú
FPT	16/09/2016	43-45	47.8	8.64%	39-40	58-60	3 tháng	Khuyến nghị theo FA và TA
BFC	21/09/2016	35-37	37.3	3.61%	32-33	49-50	3 tháng	Khuyến nghị theo FA và TA

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

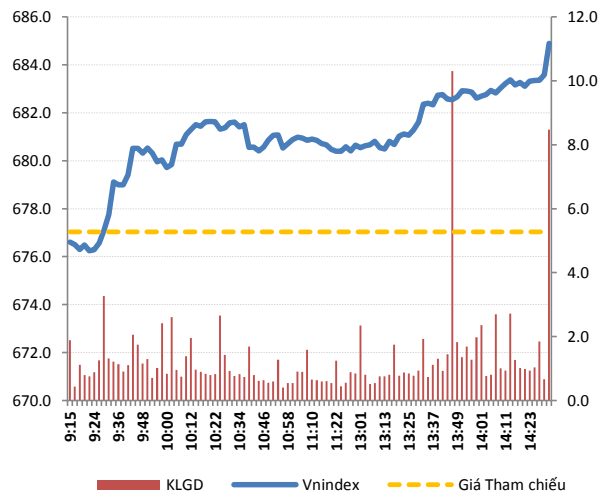
- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

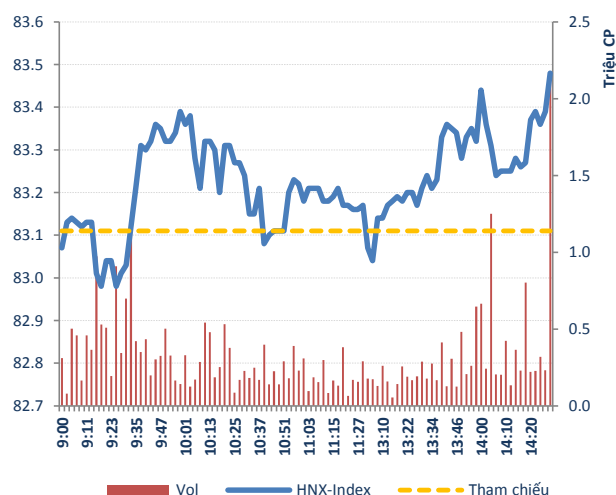


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

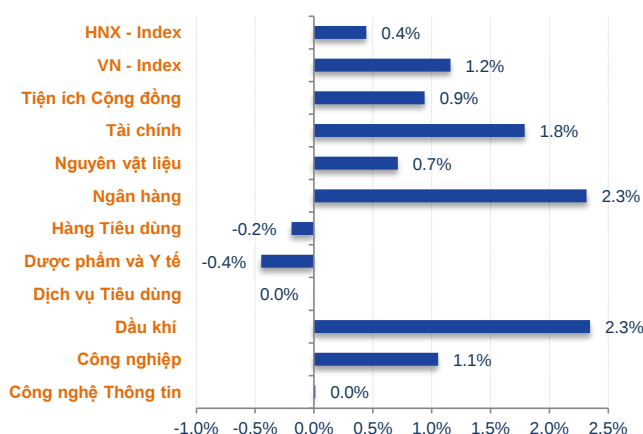
KLGD và VN-Index trong phiên



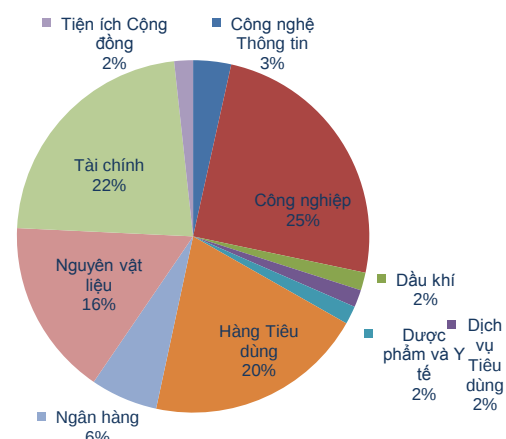
KLGD và HNX-Index trong phiên



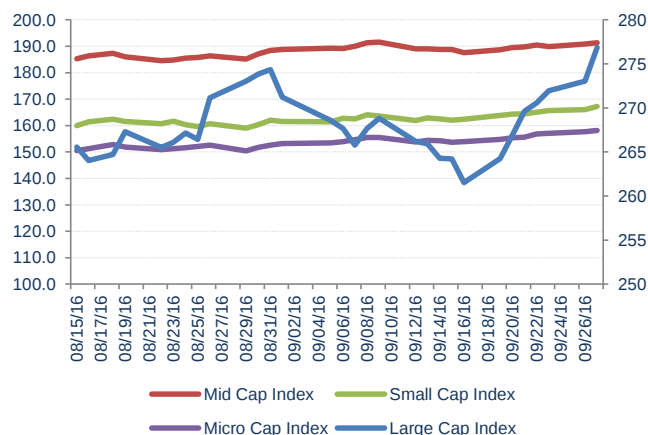
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



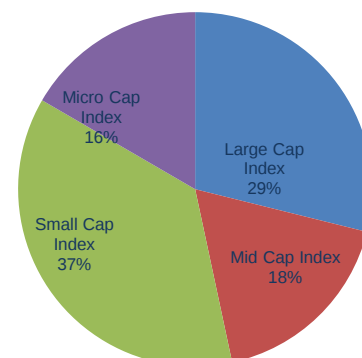
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCB	414,180	HAG	1,979,870
2	SSI	353,330	KBC	924,000
3	BVH	188,050	OGC	895,390
4	DRC	147,940	HPG	738,280
5	JVC	142,920	BID	396,400

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	96,900	IVS	134,800
2	BVS	42,500	BCC	101,600
3	VNR	20,200	VGS	60,000
4	RCL	15,000	SHB	56,000
5	DBC	13,800	DXP	34,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	4.2	4.2	↑ 0.72%	11,202,630
FLC	5.2	4.9	↓ -5.22%	9,372,730
KBC	18.8	19.0	↑ 1.33%	9,340,170
HAG	5.2	5.3	↑ 2.52%	5,669,550
BID	16.0	16.8	↑ 5.33%	4,499,140

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	9.8	9.9	↑ 1.02%	3,130,101
PVX	2.2	2.4	↑ 9.09%	2,824,113
SHB	4.6	4.6	→ 0.00%	2,468,143
CEO	9.9	9.8	↓ -1.01%	2,029,200
HUT	12.4	12.5	↑ 0.81%	1,680,905

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLW	15.0	16.1	1.1	↑ 7.00%
TLH	10.0	10.7	0.7	↑ 7.00%
ATA	0.9	0.9	0.1	↑ 6.98%
HNG	5.5	5.8	0.4	↑ 6.97%
NKG	39.5	42.3	2.8	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
VCM	19.0	20.9	1.9	↑ 10.00%
QNC	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%
DAE	17.0	18.7	1.7	↑ 10.00%
HVT	22.4	24.6	2.2	↑ 9.82%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	3.3	3.1	-0.2	↓ -6.97%
TS4	9.5	8.8	-0.7	↓ -6.95%
PXT	5.8	5.4	-0.4	↓ -6.93%
SGT	5.2	4.8	-0.4	↓ -6.94%
TIX	29.7	27.7	-2.1	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MHL	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
OCH	4.6	4.2	-0.4	↓ -8.70%
HAT	51.0	47.0	-4.0	↓ -7.84%
CT6	6.5	6.0	-0.5	↓ -7.69%
L44	2.6	2.4	-0.2	↓ -7.69%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	11,202,630	0.9%	103	40.5	0.4
FLC	9,372,730	17.0%	2,025	2.4	0.4
KBC	9,340,170	9.5%	1,636	11.6	1.2
HAG	5,669,550	-6.1%	(1,330)	-	0.3
BID	4,499,140	15.6%	1,914	8.8	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	3,130,101	2.3%	320	31.0	0.7
PVX	2,824,113	6.6%	482	5.0	0.8
SHB	2,468,143	7.4%	890	5.2	0.4
CEO	2,029,200	12.3%	1,656	5.9	0.8
HUT	1,680,905	15.8%	2,073	6.0	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	↑ 7.0%	14.8%	2,299	7.0	1.1
TLH	↑ 7.0%	7.6%	884	12.1	0.8
ATA	↑ 7.0%	265.0%	6,803	0.1	-
HNG	↑ 7.0%	-2.4%	(345)	-	0.4
NKG	↑ 7.0%	50.6%	7,368	5.7	2.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	12.8%	2,331	2.4	0.3
VCM	↑ 10.0%	18.0%	3,092	6.8	1.2
QNC	↑ 10.0%	-15.4%	(1,603)	-	0.6
DAE	↑ 10.0%	16.6%	3,185	5.9	0.9
HVT	↑ 9.8%	13.6%	2,318	10.6	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	414,180	13.6%	1,746	22.1	2.1
SSI	353,330	12.3%	1,735	12.6	1.5
BVH	188,050	9.0%	1,746	40.3	3.8
DRC	147,940	25.0%	3,448	12.0	2.4
JVC	142,920	-148.4%	(11,952)	-	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	96,900	11.0%	2,920	6.9	0.9
BVS	42,500	7.2%	1,450	11.4	0.8
VNR	20,200	9.2%	1,875	11.8	1.1
RCL	15,000	6.3%	2,021	10.0	0.7
DBC	13,800	20.1%	5,360	7.4	1.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	203,203	41.9%	6,235	22.5	8.8
VCB	138,874	13.6%	1,746	22.1	2.1
GAS	132,595	14.8%	3,337	20.8	3.4
VIC	121,203	5.1%	901	51.0	3.7
CTG	63,856	10.6%	1,633	10.5	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,506	8.7%	1,253	13.8	1.2
PVS	8,934	11.0%	2,920	6.9	0.9
VCS	7,748	51.1%	12,416	11.8	6.5
VCG	7,112	4.5%	734	21.9	1.3
PHP	6,180	9.0%	1,178	16.0	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.21	23.7%	2,924	8.5	2.1
QBS	3.02	6.3%	747	8.0	0.5
HAG	2.89	-6.1%	(1,330)	-	0.3
HNG	2.73	-2.4%	(345)	-	0.4
TSC	2.73	3.3%	401	8.4	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	6.02	0.7%	68	131.6	0.9
SPI	4.38	-2.4%	(256)	-	0.3
VCG	4.11	4.5%	734	21.9	1.3
FID	3.64	5.5%	635	28.8	1.7
TEG	3.53	6.5%	2,910	3.4	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
